

# Cao Trinh nữ hoàng cung

Tên gọi: Crinum latifolium L. extract

Xuất hiện: bột màu nâu, nâu nhạt.

Quy cách: 25kg/thùng

Xuất xứ: Việt Nam

Thành phần: Trinh nữ hoàng cung tỷ lệ 10:1

Độ ẩm: 5%

**Trinh nữ hoàng cung** có tên khoa học là **Crinum latifolium L.** Cao khô **trinh nữ hoàng cung** có màu nâu, nâu nhạt, được chiết xuất theo hoạt chất chính hoặc theo tỷ lệ. Cây trinh nữ hoàng cung (Crinum latifolium L.) họ thủy tiên (Amaryllidaceae), Cây cỏ lớn. Thân hành to, gần hình cầu hoặc hình trứng thuôn, đường kính 8-10 cm, phủ bởi những vảy hình bản to, dày, màu trắng. Lá mọc thẳng từ thân hành, hình dải dài đến 50 cm, có khi hơn, rộng 7- 10cm, mép nguyên, góc phẳng có bẹ, đầu nhọn hoặc tù, gân song song. Cụm hoa mọc thành tán trên một cán dẹt, dài 30- 40cm; lá bắc rộng hình thìa dài 7 cm, màu lục, đầu nhọn; hoa màu trắng pha hồng, dài 10- 15 cm; bao hoa gồm 6 phiến bằng nhau, hàn liền 1/3 thành ống hẹp, khi mở đầu phiến quấn lại; nhị 6; bầu hạ. Quả hình cầu (ít gặp). Mùa hoa quả: tháng 8-9.

Thành phần chính của thảo dược trinh nữ hoàng cung là các Alcaloid, saponin, acid hữu cơ. Trinh nữ hoàng cung được nghiên cứu về thành phần hóa học chủ yếu từ năm 1980. Các Alcaloid có trong trinh nữ hoàng cung thuộc 2 nhóm: – Không dị vòng: latisolin, latisodin, beladin. – Dị vòng: ambelin, crinafolin, latisodin, crinafolidin, 11-O- acetyllambelin, latindin, pratorimin... Thân rễ chứa 2 glucan: Glucan A và glucan B. Glucan A gồm 12 đơn vị glucose, còn glucan B có khoảng 110 gốc của glucose (Tomada Mashashi và cs, 1985). Ở Việt Nam, theo Nguyễn Hoàng và cs, 1997, trinh nữ hoàng cung có 11 alcaloid, 11 acid amin, acid hữu cơ. Các acid amin là phenylalanin, 1- leucin, dl- valin và 1.arginin monohydroclorid. Trần Văn Sung và cs, 1997, đã phân lập được từ thân hành trinh nữ hoàng cung 5 alcaloid trong đó 2 chất là 1.lycorin và pratorin được nhận dạng bằng phổ khối lượng và phổ cộng hưởng từ hạt nhân proton carbon 13. Võ Thị Bạch Huệ và cs, 1998, đã phân lập được từ lá 2 alcaloid là crinamidin, 6- hydroxycrinamidin được nhận dạng bằng các phân tích hóa học và quang phổ.

**Dạng thành phẩm: chiết xuất theo tỷ lệ.**

**Chức năng chính của cao khô trinh nữ hoàng cung:**

Hỗ trợ điều trị u xơ tử cung, u nang buồng trứng và u xơ tiền liệt tuyến

**Sử dụng cao khô trinh nữ hoàng cung**

Cao khô [Trinh nữ hoàng cung](#) được ứng dụng rộng rãi trong các sản phẩm hiện đại. Chúng được sử dụng để sản xuất:

- Dược phẩm.
- Thực phẩm chức năng.

**Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:**

**Nguyễn Mạnh Cường**

**Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)**

**Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội**

**Hotline: 0987 785 792**

**Tel: 024 62939301**

**Email: [cuongnm@ibpharco.com](mailto:cuongnm@ibpharco.com)**

**Web: [www.ibpharco.com](http://www.ibpharco.com)**

## **Bình luận**

## **Bài viết liên quan**

[Cung cấp cao khô Chùm ngây \(phun sương, tan hoàn toàn\)](#)

[Bán cao khô Rau má giúp thanh nhiệt, giải độc](#)

[Bán cao khô Nhục thung dung giúp tăng cường sinh lý nam](#)

[Cung cấp enzyme Trypsin hỗ trợ tiêu hóa thức ăn](#)

[Cung cấp enzyme Bromelain chiết xuất từ dưa](#)

[Cung cấp cao khô Kim ngân hoa tan hoàn toàn](#)

[Cung cấp cao khô Cam thảo \(phun sương, tan hoàn toàn\)](#)

[Men tiêu hóa, hỗ trợ phòng và trị bệnh phân trắng trên tôm](#)

[Cung cấp cao khô Lạc tiên giúp an thân, ngủ ngon](#)

[yucca mexico nguyên liệu đậm đặc 100%, hấp thu khí độc trong ao nuôi và chuồng trại](#)

[Vitamin C, Vitamin hỗn hợp cho tôm cá giá rẻ](#)

[Bán men Amylase giúp hỗ trợ tiêu hóa](#)

[Bán tinh chất lá sen tươi giúp hỗ trợ giảm mỡ máu](#)

[Bán men Bacillus coagulans giúp tăng cường khả năng miễn dịch](#)

[Nguyên liệu Berberin clorid tự nhiên dùng trong thú y](#)

[bột Berberin hàm lượng cao](#)

[Bán Collagen type 2 giúp tái tạo sụn khớp](#)

[Cao thường xuân Pháp](#)

[Nguyên liệu Betaglucan](#)

[Nguyên liệu Bromelain](#)

[Khuôn đóng viên nhộng, khuôn đóng viên nang cứng, khuôn đóng nang 100v bằng nhựa, khuôn vô viên con nhộng](#)

[Bán nguyên liệu enzyme Protease dạng bột, dạng dịch](#)

[Nguyên liệu MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Nguyên liệu Betaglucan](#)

[Tinh chất Rotundin 98%](#)

[Nguyên liệu Berberin tự nhiên](#)

[Bán men Lactobacillus acidophilus bổ sung lợi khuẩn cho đường tiêu hóa](#)

[Bán Rotundine nguyên liệu](#)

[Nguyên liệu Berberin tự nhiên 60%-98% Cho thủy sản](#)

[Nguyên liệu Berberin tự nhiên 60%-98%](#)

Trang 23 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [20](#)
- [21](#)
- [22](#)
- 23
- [24](#)
- [25](#)
- [26](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)